NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ KẾ TOÁN TẠI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

TS. Nguyễn Thị Kim Anh*

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và yêu cầu ngày càng cao về minh bạch tài chính, chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và đảm bảo tuân thủ pháp luật. Nghiên cứu này phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam dựa trên kết quả kiểm tra năm 2025. Kết quả cho thấy các doanh nghiệp nhìn chung tuân thủ quy định pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp, tuy nhiên vẫn tồn tại một số sai sót trong hạch toán, lập và trình bày báo cáo tài chính cũng như việc chấp hành quy định hành nghề. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán trong bối cảnh mới.

• Từ khóa: *chất lượng, dịch vụ kế toán, Việt Nam, doanh nghiệp, tuân thủ.*

In the context of deep international economic integration and increasing demands for financial transparency, the quality of accounting services in Vietnam plays an important role in improving corporate governance efficiency and ensuring legal compliance. This study analyzes the current state of accounting service quality in Vietnam based on the results of the 2025 inspection. The findings indicate that, in general, enterprises comply with legal regulations and professional standards; however, some errors still exist in accounting entries, the preparation and presentation of financial statements, as well as adherence to professional practice regulations. Based on these results, the study proposes solutions to enhance the quality of accounting services in the new context.

• Key words: *quality, accounting services, Vietnam, enterprises, compliance.*

Ngày nhận bài: 25/01/2026
Ngày gửi phản biện: 18/3/2026
Ngày duyệt đăng: 10/4/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i311.12

1. Mở đầu

Trong nền kinh tế thị trường hiện đại, dịch vụ kế toán ngày càng giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin tài chính minh bạch, trung thực, phục vụ cho quá trình ra quyết định của các chủ thể kinh tế. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số mạnh mẽ hiện nay, yêu cầu đối với chất lượng dịch vụ kế toán không ngừng được nâng cao, đòi hỏi các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán phải tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, chuẩn mực nghề nghiệp cũng như không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn.

Tại Việt Nam, trong những năm gần đây, thị trường dịch vụ kế toán đã có những bước phát triển đáng kể cả về số lượng và chất lượng (Mai Ngọc Anh, 2022). Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động cung cấp dịch vụ kế toán vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đặc biệt liên quan đến mức độ tuân thủ pháp luật, chất lượng hạch toán kế toán và việc lập, trình bày báo cáo tài chính. Những vấn đề này không chỉ ảnh hưởng đến độ tin cậy của thông tin tài chính mà còn tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước và môi trường kinh doanh. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu, đánh giá chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam trên cơ sở dữ liệu kiểm tra thực tế là hết sức cần thiết. Báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán năm 2025 của Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán cung cấp nguồn dữ liệu có giá trị, phản ánh tương đối khách quan tình hình tuân thủ pháp luật và chất lượng cung cấp dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp trong ngành. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam, chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán trong bối cảnh mới.

2. Cơ sở lý thuyết và khung phân tích

Chất lượng dịch vụ kế toán là một khái niệm phản ánh mức độ đáp ứng của dịch vụ kế toán đối với yêu cầu của khách hàng và các quy định của pháp luật. Trong lĩnh vực kế toán, chất lượng dịch vụ không chỉ được đánh giá thông qua độ chính xác của thông tin tài chính mà còn thể hiện ở mức độ tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp, tính minh bạch và độ tin cậy của báo cáo tài chính. Các nghiên cứu gần đây cũng khẳng định rằng chất lượng kiểm toán và kế toán gắn chặt với độ tin cậy của thông tin tài chính và hiệu quả thị trường (Guo et al., 2024)

** Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên; email: kimanhkt@tueba.edu.vn*

Chất lượng dịch vụ kế toán chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như năng lực chuyên môn của kế toán viên, hệ thống kiểm soát nội bộ, mức độ tuân thủ pháp luật và môi trường giám sát. Đặc biệt, các nghiên cứu mới nhấn mạnh vai trò của chuyển đổi số trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ kế toán, thông qua cải thiện quản lý rủi ro, tích hợp hệ thống thông tin và tăng cường kiểm soát chất lượng (Hamdy, 2025). Bên cạnh đó, trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, chất lượng dịch vụ kế toán còn chịu tác động của việc áp dụng công nghệ thông tin, sự thay đổi của các chuẩn mực kế toán quốc tế và yêu cầu ngày càng cao từ phía khách hàng (Wang et al., 2024). Điều này đặt ra yêu cầu các doanh nghiệp dịch vụ kế toán phải không ngừng nâng cao năng lực và hoàn thiện quy trình cung cấp dịch vụ.

Dựa trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn, nghiên cứu này tiếp cận chất lượng dịch vụ kế toán thông qua hai khía cạnh chính: (i) mức độ tuân thủ pháp luật về hành nghề và kinh doanh dịch vụ kế toán; (ii) mức độ tuân thủ chuẩn mực kế toán và chất lượng thực hiện các nghiệp vụ kế toán trong quá trình cung cấp dịch vụ. Đây cũng là cơ sở để phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với phân tích dữ liệu thứ cấp. Dữ liệu được thu thập chủ yếu từ Báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán năm 2025 của Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán. Phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng nhằm hệ thống hóa các thông tin liên quan đến tình hình tuân thủ pháp luật, chuẩn mực nghề nghiệp và các sai sót trong quá trình cung cấp dịch vụ kế toán. Đồng thời, phương pháp so sánh và đánh giá được áp dụng để nhận diện các tồn tại, hạn chế và xu hướng chung của các doanh nghiệp dịch vụ kế toán. Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp suy luận logic để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam trong bối cảnh mới.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Tổng quan về mẫu nghiên cứu và đặc điểm doanh nghiệp

Bảng 1. Tổng quan về các doanh nghiệp trong mẫu kiểm tra năm 2025

Chỉ tiêu	Doanh nghiệp dịch vụ kế toán	Doanh nghiệp kiểm toán
Số lượng đơn vị	8	2
Nhân sự hành nghề (bình quân)	2-5 người	12-16 người
Số hồ sơ kiểm tra/đơn vị	≥ 3 hồ sơ	≥ 3 hồ sơ

Nguồn: Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán, 2025

Kết quả kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán năm 2025 cho thấy cơ quan quản lý đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 10 doanh nghiệp, trong đó bao gồm 08 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán và 02 doanh nghiệp kiểm toán.

Các doanh nghiệp dịch vụ kế toán có quy mô tương đối nhỏ với số lượng kế toán viên hành nghề dao động từ 2 đến 5 người, trong khi các doanh nghiệp kiểm toán có quy mô lớn hơn với khoảng 12 đến 16 kiểm toán viên hành nghề. Mỗi đơn vị được kiểm tra trong thời gian từ 3-5 ngày làm việc, với phương pháp kiểm tra kết hợp giữa phỏng vấn, đối chiếu hồ sơ và đánh giá thực tế quy trình cung cấp dịch vụ.

Nhìn chung, các doanh nghiệp đã xây dựng được hệ thống quy trình nội bộ tương đối đầy đủ, bao gồm quy trình chấp nhận khách hàng, quy trình kiểm soát và soát xét hồ sơ dịch vụ cũng như các quy định liên quan đến đào tạo và cập nhật kiến thức cho đội ngũ nhân sự. Tuy nhiên, mức độ vận hành và hiệu quả thực thi các quy trình này còn có sự khác biệt đáng kể giữa các đơn vị, phản ánh sự không đồng đều về năng lực quản trị và kiểm soát chất lượng dịch vụ trong ngành.

4.2. Mức độ tuân thủ pháp luật về hành nghề và kinh doanh dịch vụ kế toán

Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn các doanh nghiệp dịch vụ kế toán đã tuân thủ tương đối đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến đăng ký hành nghề, duy trì điều kiện kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ báo cáo với cơ quan quản lý. Điều này phản ánh ý thức chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp trong ngành đã có những cải thiện tích cực trong những năm gần đây. Tuy nhiên, quá trình kiểm tra cũng phát hiện một số vi phạm mang tính chất đáng chú ý, dù số lượng không lớn. Cụ thể, trong tổng số 10 đơn vị được kiểm tra, có 01 trường hợp kế toán viên hành nghề không thực hiện nghĩa vụ thông báo với cơ quan quản lý khi đồng thời làm việc tại tổ chức khác, tương ứng với khoảng 10% số đơn vị trong mẫu nghiên cứu (Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán, 2025). Ngoài ra, còn ghi nhận tình trạng một số kế toán viên mặc dù đăng ký hành nghề nhưng không trực tiếp tham gia cung cấp hoặc soát xét dịch vụ, mà chỉ đóng vai trò tư vấn.

Mặc dù các vi phạm này không phổ biến về mặt số lượng, nhưng lại có ý nghĩa quan trọng về mặt chất lượng dịch vụ và trách nhiệm nghề nghiệp. Việc không tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ hành nghề có thể làm suy giảm tính minh bạch, ảnh hưởng đến độ tin cậy của dịch vụ kế toán và làm gia tăng rủi ro pháp lý cho cả doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng. Do đó, có thể nhận định rằng vấn đề không nằm ở quy mô vi phạm mà ở bản chất và hệ quả tiềm ẩn của các hành vi vi phạm này.

4.3. Mức độ tuân thủ chuẩn mực kế toán và chất lượng thực hiện dịch vụ

Về chất lượng thực hiện dịch vụ kế toán, kết quả kiểm tra cho thấy phần lớn các nghiệp vụ hạch toán kế toán được thực hiện phù hợp với quy định của chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành. Hệ thống báo cáo tài chính do các doanh nghiệp dịch vụ kế toán lập cho khách hàng nhìn chung đảm bảo đầy đủ về mặt biểu mẫu và tuân thủ các quy định pháp lý. Tuy nhiên, thông qua việc kiểm tra chọn mẫu 30 hồ sơ dịch vụ kế toán, nghiên cứu ghi nhận có 02 hồ sơ tồn tại sai sót trong hạch toán, tương ứng với tỷ lệ khoảng 6,7%.

Hình 1. Tỷ lệ sai sót trong hồ sơ dịch vụ kế toán được kiểm tra

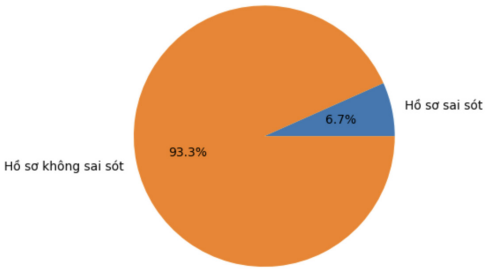

Nguồn: Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán, 2025

Các sai sót chủ yếu liên quan đến việc hạch toán chưa đúng bản chất kinh tế của giao dịch, chẳng hạn như ghi nhận sai tài khoản kế toán hoặc phân loại không chính xác các khoản mục chi phí và đầu tư. Những sai sót này cho thấy mặc dù hệ thống kế toán đã được thiết lập tương đối đầy đủ, nhưng năng lực chuyên môn và sự cẩn trọng trong thực hành kế toán của một bộ phận kế toán viên vẫn còn hạn chế. Bên cạnh đó, chất lượng lập và trình bày báo cáo tài chính cũng bộc lộ một số vấn đề đáng quan tâm. Mặc dù đa số các doanh nghiệp áp dụng chế độ kế toán theo quy định và lập đầy đủ bộ báo cáo tài chính, nhưng phần thuyết minh báo cáo tài chính trong một số trường hợp chưa thực sự phù hợp với thực tế hoạt động của doanh nghiệp. Cụ thể, có hiện tượng thuyết minh thừa thông tin không phát sinh hoặc thiếu các nội dung quan trọng liên quan đến đặc thù hoạt động, chính sách kế toán và các giao dịch với bên liên quan. Điều này làm giảm giá trị thông tin của báo cáo tài chính và ảnh hưởng đến khả năng sử dụng thông tin của các bên liên quan.

4.4. Các hạn chế trong quản lý và cung cấp dịch vụ kế toán

Ngoài các sai sót về mặt chuyên môn, nghiên cứu còn cho thấy một số hạn chế mang tính hệ thống trong hoạt động cung cấp dịch vụ kế toán. Một trong những vấn đề nổi bật là việc một số doanh nghiệp chưa tách biệt rõ ràng doanh thu từ dịch vụ kế toán và doanh thu từ các dịch vụ khác khi lập báo cáo gửi cơ quan quản lý. Điều này dẫn đến sai lệch số liệu, ảnh hưởng đến tính chính xác của thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Bảng 2: Các hạn chế phổ biến trong quản lý và cung cấp dịch vụ kế toán

STT	Nhóm vấn đề	Biểu hiện
1	Báo cáo không chính xác	Không tách doanh thu dịch vụ kế toán và dịch vụ khác
2	Hợp đồng không rõ ràng	Không quy định cụ thể phạm vi dịch vụ
3	Sai lệch trách nhiệm	Ký báo cáo vượt phạm vi hợp đồng

Nguồn: Tổng hợp từ báo cáo của Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán, 2025

Bên cạnh đó, việc sử dụng hợp đồng dịch vụ chưa chặt chẽ cũng là một vấn đề đáng quan tâm. Trong một số trường hợp, hợp đồng cung cấp dịch vụ không quy định rõ phạm vi công việc, dẫn đến tình trạng kế toán viên thực hiện các công việc vượt ngoài nội dung đã thỏa thuận, chẳng hạn như ký báo cáo tài chính với chức danh kế toán trưởng dù hợp đồng không bao gồm nội dung này. Những hạn chế này không chỉ làm gia tăng rủi ro pháp lý mà còn ảnh hưởng đến tính minh bạch và chuyên nghiệp của thị trường dịch vụ kế toán.

4.5. Thảo luận

Từ các kết quả phân tích trên có thể nhận định rằng chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam đã có những bước cải thiện đáng kể, thể hiện qua mức độ tuân thủ pháp luật tương đối cao và tỷ lệ sai sót chuyên môn ở mức thấp. Tuy nhiên, sự tồn tại của các sai sót trong hạch toán, hạn chế trong trình bày báo cáo tài chính và những bất cập trong quản lý dịch vụ cho thấy chất lượng dịch vụ kế toán vẫn chưa thực sự đồng đều giữa các doanh nghiệp.

Nguyên nhân của những hạn chế này có thể được lý giải từ nhiều góc độ. Trước hết, quy mô nhỏ của các doanh nghiệp dịch vụ kế toán dẫn đến hạn chế về nguồn nhân lực và năng lực chuyên môn. Bên cạnh đó, ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận kế toán viên chưa cao, trong khi hệ thống kiểm soát nội bộ tại một số doanh nghiệp chưa được thiết lập đầy đủ và hiệu quả. Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý mặc dù đã được triển khai nhưng phạm vi còn hạn chế, khi số lượng doanh nghiệp được kiểm tra chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ so với tổng số doanh nghiệp trong ngành. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, những hạn chế này cần được khắc phục kịp thời nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, tăng cường độ tin cậy của thông tin tài chính và góp phần phát triển thị trường dịch vụ kế toán theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và bền vững.

5. Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam trong bối cảnh mới

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc nâng cao chất

lượng dịch vụ kế toán cần được tiếp cận một cách toàn diện, đồng bộ từ phía cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và đội ngũ kế toán viên hành nghề. Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, việc nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam trong bối cảnh mới cần được triển khai đồng bộ thông qua các nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về kế toán và dịch vụ kế toán. Hệ thống văn bản pháp luật hiện hành tuy đã tương đối đầy đủ nhưng vẫn cần được rà soát, cập nhật nhằm phù hợp với thực tiễn phát triển và xu hướng hội nhập quốc tế. Việc bổ sung các quy định cụ thể hơn đối với những nội dung dễ phát sinh sai sót trong thực tiễn như hạch toán các khoản chi phí, phân loại tài khoản và trình bày báo cáo tài chính là cần thiết, qua đó góp phần giảm thiểu sai phạm và nâng cao tính thống nhất trong thực hành kế toán.

Thứ hai, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dịch vụ kế toán. Kết quả nghiên cứu cho thấy phạm vi kiểm tra hiện nay còn hạn chế so với tổng số doanh nghiệp trong ngành, do đó cần mở rộng quy mô kiểm tra và áp dụng phương pháp kiểm tra dựa trên đánh giá rủi ro. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giám sát cần được đẩy mạnh nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý vi phạm.

Thứ ba, các doanh nghiệp dịch vụ kế toán cần hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quy trình cung cấp dịch vụ. Việc xây dựng và thực thi nghiêm túc các quy trình như chấp nhận khách hàng, phân công công việc, soát xét hồ sơ và kiểm soát chất lượng sẽ góp phần hạn chế sai sót và nâng cao tính chuyên nghiệp. Đồng thời, các doanh nghiệp cần chú trọng việc xây dựng hợp đồng dịch vụ rõ ràng, xác định cụ thể phạm vi công việc và trách nhiệm của các bên nhằm giảm thiểu rủi ro pháp lý.

Thứ tư, cần nâng cao năng lực và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ kế toán viên hành nghề. Đây là yếu tố cốt lõi quyết định chất lượng dịch vụ kế toán. Do đó, cần tăng cường các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức chuyên môn, đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và trách nhiệm nghề nghiệp. Bên cạnh đó, cần có cơ chế giám sát và đánh giá chất lượng hành nghề gắn với trách nhiệm cá nhân của kế toán viên.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kế toán và cung cấp dịch vụ kế toán. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc sử dụng phần mềm kế toán, hệ thống quản lý dữ liệu và các công cụ tự động hóa sẽ giúp nâng cao độ chính xác, giảm thiểu sai sót và tăng hiệu quả xử lý thông tin. Đồng thời, công nghệ cũng hỗ trợ nâng cao khả năng kiểm soát và minh bạch hóa hoạt động kế toán.

Thứ sáu, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp sử dụng dịch vụ kế toán. Các doanh nghiệp cần nhận thức rõ vai trò của dịch vụ kế toán trong việc đảm bảo tính minh bạch tài chính và hỗ trợ ra quyết định. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ uy tín, có năng lực và tuân thủ pháp luật sẽ góp phần nâng cao chất lượng thông tin tài chính và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Kết luận: Nghiên cứu đã phân tích và đánh giá thực trạng chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam dựa trên kết quả kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán năm 2025 của Cơ quan nhà nước. Kết quả cho thấy phần lớn các doanh nghiệp dịch vụ kế toán đã tuân thủ tương đối đầy đủ các quy định của pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp, đồng thời chất lượng thực hiện các nghiệp vụ kế toán và lập báo cáo tài chính nhìn chung đáp ứng yêu cầu hiện hành. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sai sót trong hạch toán kế toán, chưa đầy đủ trong trình bày và thuyết minh báo cáo tài chính, cũng như một số vi phạm liên quan đến nghĩa vụ hành nghề. Những hạn chế này phản ánh sự chưa đồng đều về năng lực chuyên môn, ý thức tuân thủ pháp luật và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ giữa các doanh nghiệp dịch vụ kế toán. Đồng thời, phạm vi kiểm tra còn hạn chế cũng cho thấy cần có những nghiên cứu và đánh giá toàn diện hơn trong tương lai nhằm phản ánh đầy đủ bức tranh của toàn ngành. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất một số giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán tại Việt Nam trong bối cảnh mới, bao gồm hoàn thiện khung pháp lý, tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao năng lực đội ngũ kế toán viên, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao độ tin cậy của thông tin tài chính, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy sự phát triển bền vững của thị trường dịch vụ kế toán tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

Cục Quản lý, Giám sát Kế toán, Kiểm toán (2025). Báo cáo Tổng hợp kết quả kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán năm 2025.

Guo, R., Jia, Y., & Shentu, L. (2024). The effect of audit digital transformation on audit quality: evidence from digital bank confirmations. China Journal of Accounting Studies, 1-35.

Hamdy, A., Diab, A. A., & Eissa, A. M. (2025). Digital transformation and the quality of accounting information systems in the public sector: Evidence from developing countries. International Journal of Financial Studies, 13(1), 1-22.

Mai Ngọc Anh (2022). Phát triển thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán trong hội nhập quốc tế. Tạp chí Tài chính, Số 772, trang 28-31.

Wang, F., Tang, Y., Meng, X., & Wang, R. (2024). Research on the Impact of Digital Transformation on the Audit Quality and Efficiency of Accounting Firms. Journal of Modern Business and Economics, DOI: https://doi.org/10.70767/jmbe.v1i3.429.